

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Nguyễn Văn Duy
- Năm sinh: 1981
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ, 2008, Trường Đại học Greifswald, Đức
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó giáo sư, 2016, Trường Đại học Nha Trang

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Sinh học/ Vi sinh vật học
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Phó Viện trưởng, Viện Công nghệ sinh học và Môi trường, Trường Đại học Nha Trang
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Viện trưởng
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): 2020, Hội đồng Giáo sư cơ sở, Trường Đại học Nha Trang

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 03 sách chuyên khảo (tham gia viết); 01 giáo trình (chủ biên); 01 tài liệu tham khảo (chủ biên).
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kèm với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

- (1) Nguyễn Văn Duy (2021): Thiết kế và Phát triển sản phẩm. Trường Đại học Nha Trang (*đã nghiệm thu*).
- (2) T.H. Nguyen and V.D. Nguyen (2017): Characterization and Applications of Marine Microbial Enzymes in Biotechnology and Probiotics for Animal Health. In: Se-Kwon

Kim and Fidel Toldrá, editors, *Advances in Food and Nutrition Research*, Vol. 80, Burlington: Academic Press, pp. 37-74. ISBN: 978-0-12-809587-4.

- (3) Nguyen Van Duy (2016): "Marine glycans in relationship with probiotic microorganisms to improve human and animal health". In: Se-Kwon Kim (ed.), "Marine Glycobiology: Principles and Applications", CRC Press, pp. 67-84. (ISBN 9781498709613)

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: 28 bài báo tạp chí trong nước/ kỳ yếu; 16 bài báo tạp chí quốc tế.
b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kèm với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

- (1) Phạm Thu Thủy, Đinh Thị Sở, Nguyễn Văn Duy (2020): Tuyển chọn và xác định điều kiện nuôi cấy thích hợp cho sinh tổng hợp amylase của các chủng vi nấm biển phân lập từ Vịnh Nha Trang và Vịnh Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên*, Tập 129, Số 1C, 59–67.
- (2) Vũ Khắc Hùng, Nguyễn Thị Thanh Thùy, Nguyễn Thị Thu Giang, Nguyễn Văn Duy, Trần Nhật My (2018): Đường truyền lây vi bào tử trùng Enterocytozoon hepatopneumatis (EHP) gây bệnh trên tôm nuôi nước lợ. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, kỳ 1, tháng 5/2018, trang 87-92.
- (3) Vũ Khắc Hùng, Nguyễn Thị Thu Giang, Trịnh Thị Thu Hằng, Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Văn Duy (2017): Khảo sát tỷ lệ nhiễm và phân tích gen SSU rRNA của vi bào tử trùng gây bệnh trên tôm nuôi nước lợ. *Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật Thú y*, tập XXV, số 1/2018, trang 71-75.
- (4) Đỗ Thùy Trinh, Lê Chí Hiếu, Mai Anh Tuấn, Lê Bảo Trung, Trần Đức Tăng, và Nguyễn Văn Duy (2017): Đánh giá nhận thức và thái độ của người học và người dạy về năng lực tìm việc làm ở thành phố nha trang nhằm hướng tới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo chuẩn hóa quốc tế. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế "Khung trình độ quốc gia và phát triển chương trình đào tạo đại học", 2/6/2017, Nha Trang, trang 183-194.
- (5) Trần Hồng Thủy, Lê Chí Hiếu, Nguyễn Văn Duy, Trần Đức Tăng, Lê Bảo Trung và Mai Anh Tuấn (2017): Phát triển nguồn nhân lực trình độ cao ở Việt Nam thông qua hợp tác nhà trường-doanh nghiệp. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế "Khung trình độ quốc gia và phát triển chương trình đào tạo đại học", 2/6/2017, Nha Trang, trang 266-272.
- (6) Nguyễn Văn Duy (2016): Tách dòng và biểu hiện bacteriocin Chazu5 tương tự Azurin kháng ung thư trong *Escherichia coli*. Kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 2 về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN 978-604-62-5440-9, trang 955-962.

- (7) Le Thi Van, Nguyen Van Duy (2016): Selective cytotoxic effect of two *Lactobacillus plantarum* strains isolated from traditional Vietnamese fermented cabbage against human head and neck cancer cells, *Kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 2 về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN 978-604-62-5440-9*, trang 1328-1334.
- (8) Nguyễn Thị Chính, Nguyễn Văn Duy (2016): Ảnh hưởng của *Lactobacillus plantarum* đến sinh trưởng và tỷ lệ sống của tôm thẻ chân trắng sau cảm nhiễm với *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh chết sớm. *Kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 2 về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN 978-604-62-5440-9*, trang 105-112.
- (9) Nguyễn Thị Chính, Phạm Thu Thủy, Nguyễn Văn Duy (2016): Tuyển chọn một số chủng vi khuẩn chịu muối mặn, chịu axit và đối kháng với *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh chết sớm ở tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei*). *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, số 4/2016, 34-41.

- *Quốc tế:*

- (1) Thi Kim Cuc Nguyen, Thu Thuy Pham, Thi Bich Mai Huynh, Thanh Hoang Tran, Michael Packianather, Chi Hieu Le, Van Duy Nguyen (2020): Design and Development of a Novel Anticancer Peptide from Human Gut Microbiome by Using Recombinant Protein Engineering. *IFMBE Proceedings*, 69 (69), pp. 837-843. (doi:<https://doi.org/10.1007/978-981-13-5859-3>).
- (2) Van Duy Nguyen, Thanh Tra Nguyen, Thu Thuy Pham, Michael Packianather, Chi Hieu Le (2019): Molecular screening and genetic diversity analysis of anticancer Azurin-encoding and Azurin-like genes in human gut microbiome deduced through cultivation-dependent and cultivation-independent studies. *International Microbiology* (2019). <https://doi.org/10.1007/s10123-019-00070-8>.
- (3) Nguyen Thi Thuy Giang, Nguyen Thi Chinh, Montira Leelakriangsak, Pham Thu Thuy, Pham Quoc Hung, Chokchai Lueangthuwapranit, Nguyen Van Duy (2018): Promotion of *Lactobacillus plantarum* on growth and resistance against acute hepatopancreatic necrosis disease pathogens in white-leg shrimp (*Litopenaeus vannamei*). *Thai Journal of Veterinary Medicine*, 48 (1) : 19-28.
- (4) Hung Vu-Khac, Thuy Nguyen Thi Thanh, Giang Nguyen Thi Thu, Chi Hieu Le, Van Duy Nguyen (2018). Vertical transmission and early diagnosis of the microsporidian Enterocytozoon hepatopancreatici in whiteleg shrimp *Penaeus vannamei*. *Journal of Pure and Applied Microbiology*, 12(3):1125-1131.
- (5) Chuong Nguyen, Van Duy Nguyen (2016): Discovery of azurin-like anticancer bacteriocins from human gut microbiome through homology modeling and molecular

docking against the tumor suppressor p53. *Biomed Research International*, 2016, Article ID 8490482, pp. 1-12.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 03 cấp Nhà nước; 02 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

(1) Chủ trì đề tài “Sàng lọc phân tử các bacteriocin có tiềm năng kháng ung thư từ khu hệ vi sinh vật người bằng cách tiếp cận tin sinh học và sinh học phân tử”, 2015-2019, Mã số: 106.YS.04-2014.40, Đề tài cấp Nhà nước, Quỹ Nafosted.

(2) Tham gia đề tài “Nghiên cứu bệnh do vi bào tử trùng gây ra trên tôm nuôi nước lợ”, 1/2016-12/2017, Đề tài Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(3) Tham gia đề tài: “Effects of dietary probiotics on growth performance, digestive enzymes and immunity of pacific white shrimp, *Litopenaeus vannamei*”, Mã số: SAT-ASEAN 5606, 2014-2016, Dự án quốc tế do PSU Collaborative Research Fund tài trợ, do Trường Đại học Hoàng tử Songkla (PSU), Thái Lan chủ trì.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*): *Không*

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 0 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích

huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

Bài báo quốc tế

1. Thi Kim Cuc Nguyen, Thu Thuy Pham, Thi Bich Mai Huynh, Thanh Hoang Tran, Michael Packianather, Chi Hieu Le, Van Duy Nguyen (2020): Design and Development of a Novel Anticancer Peptide from Human Gut Microbiome by Using Recombinant Protein Engineering. In: 7th International Conference on the Development of Biomedical Engineering in Vietnam (BME7): Translational Health Science and Technology for Developing Countries. *IFMBE Proceedings*, 69 (69). Springer Verlag, Singapore, pp. 837-843. ISBN 978-9811358586 ISSN 1680-0737 (doi:<https://doi.org/10.1007/978-981-13-5859-3>).
2. Van Duy Nguyen, Thanh Tra Nguyen, Thu Thuy Pham, Michael Packianather, Chi Hieu Le (2019): Molecular screening and genetic diversity analysis of anticancer Azurin-encoding and Azurin-like genes in human gut microbiome deduced through cultivation-dependent and cultivation-independent studies. *Int Microbiol* (2019). <https://doi.org/10.1007/s10123-019-00070-8>.
3. Nguyen Thi Thuy Giang, Nguyen Thi Chinh, Montira Leelakriangsak, Pham Thu Thuy, Pham Quoc Hung, Chokchai Lueangthuwapranit, Nguyen Van Duy (2018): Promotion of Lactobacillus plantarum on growth and resistance against acute hepatopancreatic necrosis disease pathogens in white-leg shrimp (*Litopenaeus vannamei*). *Thai Journal of Veterinary Medicine*, 48 (1) : 19-28.
4. Hung Vu-Khac, Thuy Nguyen Thi Thanh, Giang Nguyen Thi Thu, Chi Hieu Le, Van Duy Nguyen (2018). Vertical transmission and early diagnosis of the microsporidian *Enterocytozoon hepaticae* in whiteleg shrimp *Penaeus vannamei*. *Journal of Pure and Applied Microbiology*, 12(3):1125-1131.
5. Chuong Nguyen, Van Duy Nguyen (2016): Discovery of azurin-like anticancer bacteriocins from human gut microbiome through homology modeling and molecular docking against the tumor suppressor p53. *Biomed Research International*, 2016, Article ID 8490482, pp. 1-12.
6. Van Duy Nguyen, Ha Hung Chuong Nguyen (2015): Molecular screening of Azurin-like anticancer bacteriocins from human gut microflora using bioinformatics. *Advances in Intelligent Systems and Computing*, 358, pp. 219-229, Springer.

7. Van Duy Nguyen (2014): Development of pharmabiotics as antibiotic alternatives for seafood security and marine aquaculture health: two cases of study in Vietnam. *Khon Kaen Agriculture Journal*, 42 SUPPL. 4 : 196 - 204.
8. Van Duy Nguyen, Thu Thuy Pham, Thi Hai Thanh Nguyen, Thi Thanh Xuan Nguyen, Lone Hoj (2014): Screening of marine bacteria with bacteriocin-like activities and probiotic potential for ornate spiny lobster (*Panulirus ornatus*) juvenile. *Fish and Shellfish Immunology*, 40(1): 49-60. DOI: 10.1016/j.fsi.2014.06.017.
9. Thu Thuy Pham, Thi Hong Nhi Ho, Van Duy Nguyen (2014): Screening for bacteriocin-like antimicrobial activity against shrimp pathogenic vibrios and molecular identification of marine bacteria from otter clam *Lutraria philippinarum*. *Thai Journal of Veterinary Medicine*, 44(3): 345-353.
10. Nguyen Thi Thanh Tra, Nguyen Van Duy (2014): Biodiversity of major bacterial groups in association with agarwood (*Aquilaria crassna*) in Khanh Hoa province, Vietnam. *Journal of Vietnamese Environment* (Dresden University of Technology, Germany, ISSN 2193-6471), 6(2): 132-137.
11. Van Duy Nguyen, Thu Thuy Pham, Ngoc Minh Quynh Pham (2014): Two novel strains of bacteriocin-producing *Lactobacillus plantarum* and their application as biopreservative in chill-stored fresh cobia meat. *Journal of Pure and Applied Microbiology*, 8(2): 1547-1557.
12. Manuel Liebeke, Dierk-Christoph Pöther, Nguyen Van Duy, Dirk Albrecht, Dörte Becher, Falko Hochgräfe, Michael Lalk, Michael Hecker, Hake Antelmann (2008): Depletion of thiol-containing proteins in response to quinones in *Bacillus subtilis*. *Molecular Microbiology* 69(6):1513-29.
13. Montira Leelakriangsak, Nguyen Thi Thu Huyen, Stefanie Töwe, Nguyen Van Duy, Dörte Becher, Michael Hecker, Hake Antelmann, Peter Zuber (2008): Regulation of quinone detoxification by the thiol stress sensing DUF24/MarR-like repressor, YodB in *Bacillus subtilis*. *Molecular Microbiology* 67(5), 1108-24.
14. Stefanie Töwe, Montira Leelakriangsak, Kazuo Kobayashi, Nguyen Van Duy, Michael Hecker, Peter Zuber, Hake Antelmann (2007): The MarR-type repressor MhqR (YkvE) regulates multiple dioxygenases/glyoxalases and an azoreductase which confer resistance to 2-methylhydroquinone and catechol in *Bacillus subtilis*. *Molecular Microbiology* 66(1), 40-54.
15. Nguyen Van Duy, Carmen Wolf, Ulrike Mäder, Michael Lalk, Peter Langer, Ulrike Lindequist, Michael Hecker, Hake Antelman (2007): Transcriptome and proteome

analyses in response to 2- methylhydroquinone and 6-brom-2-vinyl-chroman-4-on reveal different degradation systems involved in the catabolism of aromatic compounds in *Bacillus subtilis*. *Proteomics* 7(9), 1391-408.

16. Nguyen Van Duy, Ulrike Mäder, Ngoc Phuong Tran, Jean-François Cavin, Le Thi Tam, Dirk Albrecht, Michael Hecker, Haiske Antelmann (2007): The proteome and transcriptome analysis of *Bacillus subtilis* in response to salicylic acid. *Proteomics* 7(5), 698-710.

Bài báo trong nước

17. Phạm Thu Thủy, Đinh Thị Sở, Nguyễn Văn Duy (2020): Tuyển chọn và xác định điều kiện nuôi cấy thích hợp cho sinh tổng hợp amylase của các chủng vi nấm biển phân lập từ Vịnh Nha Trang và Vịnh Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa. *Tạp chí Khoa học Đại học Huế: Khoa học Tự nhiên*, Tập 129, Số 1C, 59–67.
18. Vũ Khắc Hùng, Nguyễn Thị Thanh Thùy, Nguyễn Thị Thu Giang, Nguyễn Văn Duy, Trần Nhật My (2018): Đường truyền lây vi bào tử trùng Enterocytozoon hepatopancreaticum (EHP) gây bệnh trên tôm nuôi nước lợ. *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, kỳ 1, tháng 5/2018, trang 87-92.
19. Vũ Khắc Hùng, Nguyễn Thị Thu Giang, Trịnh Thị Thu Hằng, Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Văn Duy (2017): Khảo sát tỷ lệ nhiễm và phân tích gen SSU rRNA của vi bào tử trùng gây bệnh trên tôm nuôi nước lợ. *Tạp chí Khoa học và Kỹ thuật Thú y*, tập XXV, số 1/2018, trang 71-75.
20. Nguyễn Thị Chính, Phạm Thu Thủy, Nguyễn Văn Duy (2016): Tuyển chọn một số chủng vi khuẩn chịu muối mặn, chịu axit và đối kháng với *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh chết sớm ở tôm thẻ chân trắng (*Litopenaeus vannamei*). *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, số 4/2016, 34-41.
21. Nguyễn Văn Duy, Trần Vũ Đình Nguyên (2015): Xây dựng quy trình đông khô vi khuẩn *Bacillus* nhằm bổ sung vào thức ăn nuôi hải sản. *Tạp chí Công nghệ sinh học*, 13(1).
22. Trần Vũ Đình Nguyên, Nguyễn Văn Duy, Vũ Ngọc Bội (2014). Hoạt tính probiotic, đặc điểm phân loại và điều kiện nuôi cấy thích hợp của chủng *Bacillus pumilus* B3.10.2 phân lập từ tôm hùm Bông, *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, 1: 177-183.
23. Nguyen Van Duy, Pham Thu Thuy (2012): Phylogenetic diversity of 16S rRNA genes in beneficial and pathogenic bacteria isolated from marine animals in Vietnam. *Tạp chí Công nghệ sinh học*, 10(4A): 803-815.

24. Pham Thu Thuy, Nguyen Van Duy (2012): Bacteriocin production by *Proteus* sp. isolated from the intestine of cobia (*Rachycentron canadum*). *Tạp chí Công nghệ sinh học*, 10(4A): 793-801.
25. Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Thị Ngọc Thanh (2012): Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn biển sinh bacteriocin từ ruột cá chim vây vàng. *Tạp chí Công nghệ sinh học*, 10(4A): 1053-1061.
26. Phạm Ngọc Minh Quỳnh, Nguyễn Văn Duy, Vũ Ngọc Bội (2012): Xây dựng quy trình bảo quản cá giò nguyên liệu tươi bằng dịch bacteriocin khô từ vi khuẩn lactic. *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, 4: 56-60.
27. Nguyễn Văn Duy, Lưu Thị Thúy (2012): Sinh trưởng và sản sinh bacteriocin của vi khuẩn lactic T13 trên môi trường nuôi cấy và trên cá giò nguyên liệu tươi. *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, 4: 15-19.
28. Nguyễn Văn Duy, Lưu Thị Thúy (2012): Phân lập và tuyển chọn vi khuẩn lactic sinh bacteriocin từ nước dưa lên men truyền thống nhằm bảo quản nguyên liệu thủy sản. *Tạp chí Công nghệ sinh học*, 10(2): 327-333.
29. Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Thị Hải Thanh (2012): Một số tính chất của dịch bacteriocin từ hai chủng vi khuẩn lactic chứng tỏ tiềm năng ứng dụng của chúng trong bảo quản nguyên liệu thủy sản ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, 1: 88-93.
30. Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Thị Cẩm Ly (2012): Phân lập và xác định gen độc tố của *Vibrio parahaemolyticus* trong hải sản tươi sống ở Nha Trang. *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, 2: 42-47.
31. Phạm Thu Thủy, Nguyễn Văn Duy, Võ Thị Hà (2011): Ứng dụng kỹ thuật Realtime PCR để phát hiện *Salmonella* trong mẫu nước và thực phẩm. *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, 4: 68-73.
32. Nguyen Van Duy, Pham Thu Thuy (2011): Detection of pathogenic *Vibrio parahaemolyticus* through toxin gene-based PCR and sequence analysis in seafood in Nha Trang, Vietnam. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, 49(1A): 106-116.
33. Nguyen Van Duy, Du Thi Luu (2011): Isolation and screening of marine *Bacillus* strains as biocontrol agents against pathogenic *Vibrio* in black tiger shrimp in Central Vietnam. *Tạp chí Khoa học công nghệ thủy sản*, 3: 120-129.
34. Nguyễn Văn Duy, Vũ Thị Nhụng (2010): Khảo sát môi trường nuôi, khả năng khử sulfide và quy trình đông khô vi khuẩn quang hợp tía *Rhodobacter* sp. NTU nhằm sản xuất chế phẩm xử lý môi trường. *Tạp chí Công nghệ sinh học*, 8(3B): 1717-1724.

35. Chu Van Man, Ngo Tu Thanh, Nguyen Dinh Phuong, Nguyen Van Duy (2004): Tối ưu hóa trực giao bậc hai với bốn nhân tố nhằm thu hoạch proteaza kiềm cực đại ở *Bacillus* sp. T20. *Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội*, XX: 27-31.

Kỷ yếu hội thảo – Hội nghị

36. Đỗ Thùy Trinh, Lê Chí Hiếu, Mai Anh Tuấn, Lê Bảo Trung, Trần Đức Tăng, và Nguyễn Văn Duy (2017): Đánh giá nhận thức và thái độ của người học và người dạy về năng lực tìm việc làm ở thành phố nha trang nhằm hướng tới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao theo chuẩn hóa quốc tế. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế “Khung trình độ quốc gia và phát triển chương trình đào tạo đại học”, 2/6/2017, Nha Trang, trang 183-194.
37. Trần Hồng Thủy, Lê Chí Hiếu, Nguyễn Văn Duy, Trần Đức Tăng, Lê Bảo Trung và Mai Anh Tuấn (2017): Phát triển nguồn nhân lực trình độ cao ở Việt Nam thông qua hợp tác nhà trường-doanh nghiệp. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế “Khung trình độ quốc gia và phát triển chương trình đào tạo đại học”, 2/6/2017, Nha Trang, trang 266-272.
38. Nguyễn Văn Duy (2016): Tách dòng và biểu hiện bacteriocin Chazu5 tương tự Azurin kháng ung thư trong *Escherichia coli*. *Kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 2 về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN 978-604-62-5440-9, trang 955-962.
39. Le Thi Van, Nguyen Van Duy (2016): Selective cytotoxic effect of two *Lactobacillus plantarum* strains isolated from traditional Vietnamese fermented cabbage against human head and neck cancer cells, *Kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 2 về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN 978-604-62-5440-9, trang 1328-1334.
40. Nguyễn Thị Chính, Nguyễn Văn Duy (2016): Ảnh hưởng của *Lactobacillus plantarum* đến sinh trưởng và tỷ lệ sống của tôm thẻ chân trắng sau cảm nhiễm với *Vibrio parahaemolyticus* gây bệnh chết sớm. *Kỷ yếu Hội nghị khoa học quốc gia lần thứ 2 về nghiên cứu và giảng dạy sinh học ở Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN 978-604-62-5440-9, trang 105-112.
41. Nguyen Van Duy, Ho Thi Hong Nhi (2013): Isolation and phylogenetic analysis of marine bacteria in association with otter clam (*Lutraria philippinarum*) revealing bacteriocin production by *Cronobacter sakazakii* and *Enterobacter cloacae*, *Proceedings of National Biotechnology Conference 2013*, Truong Nam Hai, Phan Van Chi, Quyen Dinh Thi (Eds), Institute of Biotechnology, Vietnam Academy of Science and Technology, Publishing House of Science and Technology, Book 2, pp. 147-152. ISBN 978-604-913-136-3.
42. Nguyen Thi Hai Thanh, Nguyen Thi Hong Mai, Nguyen Van Duy (2013): Antimicrobial activity and characterization of crude bacteriocin produced by marine

bacteria isolated from Vietnam, *Proceedings of National Biotechnology Conference 2013*, Truong Nam Hai, Phan Van Chi, Quyen Dinh Thi (Eds), Institute of Biotechnology, Vietnam Academy of Science and Technology, Publishing House of Science and Technology, Book 1, pp. 474-478. ISBN 978-604-913-135-6.

43. Nguyen Van Duy, Nguyen Thi Hai Thanh, Le Phuong Chung, Pham Thu Thuy (2013): Isolation, screening and characterization of marine bacteriocin-producing bacteria for the development of potential drugs in aquaculture, *Proceedings of the International Conference on “Bien Dong 2012”*, Bui Hong Long, Vo Si Tuan, Nguyen Ngoc Lam (Eds), Institute of Oceanography, Vietnam Academy of Science and Technology, Publishing House of Science and Technology, Vol. 1, pp. 492-503. ISBN 978-604-913-172-1.
44. Ngô Tự Thành, Nguyễn Việt Dũng, Nguyễn Văn Duy (2003): Sinh tổng hợp và tính chất của proteaza kiềm ngoại bào từ *Bacillus* sp. 20. *Kỷ yếu Hội nghị toàn quốc lần thứ hai „Những vấn đề nghiên cứu cơ bản trong Khoa học sự sống“*, NXB Khoa học và Kỹ thuật, trang 1012-1015.

Giáo trình, sách tài liệu, sách chuyên khảo

45. Nguyễn Văn Duy (Chủ biên), Lê Đình Đức, Nguyễn Thị Kim Cúc, Phạm Thu Thủy, Lê Phương Chung (2015). Giáo trình Công nghệ probiotic. NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
46. Nguyễn Văn Duy (2021): Thiết kế và Phát triển sản phẩm. Trường Đại học Nha Trang (*đã nghiệm thu*).
47. Nguyen The Han and Nguyen Van Duy (2017): Characterization and Applications of Marine Microbial Enzymes in Biotechnology and Probiotics for Animal Health. In: Se-Kwon Kim and Fidel Toldrá, editors, *Advances in Food and Nutrition Research*, Vol. 80, Burlington: Academic Press, pp. 37-74. ISBN: 978-0-12-809587-4.
48. Nguyen Van Duy (2016): “Marine glycans in relationship with probiotic microorganisms to improve human and animal health”. In: Se-Kwon Kim (ed.), “Marine Glycobiology: Principles and Applications”, CRC Press, pp. 67-84. ISBN: 978-1-4987-0961-3.
49. Nguyen Van Duy, Le Minh Hoang, Trang Si Trung (2013): “Application of probiotics from marine microbes for sustainable marine aquaculture development”. In: Se-Kwon Kim (ed.), “Marine Microbiology: Bioactive Compounds and Biotechnological Applications”, Weinheim: Wiley, pp. 307-349. ISBN: 978-3-527-33327-1.

Báo cáo hội nghị quốc gia, quốc tế (chọn lọc)

50. Van Duy Nguyen (2019): TEAM-SIE project in progress. The Workshop and Training Course “Business-University Collaborations in Sustainability, Innovation and Entrepreneurship”, on 7-15 May 2019 in Cardiff University, UK.
51. Huỳnh Thị Bích Mai, Phạm Thu Thủy, Nguyễn Văn Duy (2016): Tách dòng và kiểm tra biểu hiện bacteriocin Evazu7 tương tự Azurin kháng ung thư từ *Eubacterium ventriosum* trong *Escherichia coli*. Báo cáo Hội nghị “Công nghệ sinh học toàn quốc khu vực phía Nam lần thứ IV – năm 2016 - Ứng dụng CNSH vào thực tiễn”, ngày 31/10 - 1/11/2016 tại Trung tâm Công nghệ sinh học Thành phố Hồ Chí Minh.
52. Nguyễn Thị Thanh Trà, Phạm Thu Thủy, Lê Nhã Uyên, Nguyễn Văn Duy (2016): Phát triển quy trình sàng lọc đoạn gen mã hóa azurin kháng ung thư của *Pseudomonas aeruginosa* trong hệ vi sinh vật đường ruột người Việt Nam. Báo cáo Hội nghị “Công nghệ sinh học toàn quốc khu vực phía Nam lần thứ IV – năm 2016 - Ứng dụng CNSH vào thực tiễn”, ngày 31/10 - 1/11/2016 tại Trung tâm Công nghệ sinh học Thành phố Hồ Chí Minh.
53. Nguyen Van Duy (2014): Development of pharmabiotics as antibiotic alternatives for seafood security and marine aquaculture health: two cases of study in Vietnam. *6th International Science, Social Sciences, Engineering and Energy Conference*, Udon Thani, Thailand, 17-19/12/2014.
54. Nguyen Van Duy (2014): Marine bacteriocin-producing *Proteus* and *Klebsiella* strains with the potential for the production of safe probiotics and immunostimulants against enteric pathogens. *Vaccines 2014*, London, UK, 20-22/10/2014.
55. Nguyen Van Duy (2012): Transdisciplinary systems approach of sustainable aquaculture for food security in Southeast Asian developing countries: two cases of study in Vietnam, *The Regional Workshop on Water, Land and Southeast Asia Food Sovereignty*, Bogor, Indonesia, 17-21/9/2012.
56. Nguyen Van Duy, Le Thi Tam, Carmen Wolf, Ulrike Mäder, Dirk Albrecht, Ngoc Phuong Tran, Jean-François Cavin, Michael Lalk, Ulrike Lindequist, Rabea Sietmann, Frieder Schauer, Michael Hecker and Haiske Antelmann (2007), Transcriptome and proteome analyses in response to aromatic compounds in *Bacillus subtilis*, *Annual Conference of the Association for General and Applied Microbiology (VAAM)*, Osnabruck, Germany, 1-4/4/2007.

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013, 2019)

Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam (2014)

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

ORCID: 0000-0001-5503-2446

Google scholar: <https://scholar.google.com/citations?user=iF-COXoAAAAJ&hl=en>

Lượt trích dẫn: 450

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 5 năm 2021

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

Marie
—————
—————
Nguyễn Văn Duy